

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BB
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:14/2020/HS-ST
Ngày: 06-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BB-TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Trần Thị Nguyệt Bình

2.Ông Huỳnh Công Bằng

-Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân–Thư ký Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên– Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2020/TLHS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo

Họ và tên: Nguyễn Thành H(Cu Ba),sinh ngày 05/10/2002, tại tỉnh B Th; Hộ khẩu thường trú:khu phố Xuân A1, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh BTh; Nơi cư trú hiện nay: khu phố Xuân A1, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh BTh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12;dân tộc:Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1978 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; tiền án:Không; tiền sự:Không; nhân thân: Ngày 23 tháng 7 năm 2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn CL, huyện BB, tỉnh BTh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”;Ngày 21/9/2019 bị Công an huyện T Ph, tỉnh BTh bắt về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo tại ngoại (đang chấp hành án trong vụ án khác có mặt tại phiên tòa)

-Người đại diện hợp pháp của bị cáo:1/Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 và ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1978(có mặt)

Nơi cư trú: khu phố Xuân A1, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh BTh

-Người bào chữa của bị cáo: ông Nguyễn Trường D- trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B Th- chi nhánh trợ giúp pháp lý số 3.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Tất Thành, thị trấn C L, huyện BB, tỉnh BTh

-Người bị hại: 1/ông Hấp L, sinh năm 1964(có mặt)

Cư trú: Thôn Bình H, xã Phan H, huyện BB, tỉnh BTh

2/anh Võ Đức T, sinh năm 1983(vắng mặt)

Cư trú: Khu phố Ph, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh BTh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 20/9/2019, Nguyễn Thành H sau khi chơi từ nhà trọ Nữ H đi về lại thị trấn CL, huyện BB. Khi đi ngang qua khu vực ruộng xứ Đồng V thuộc thôn Bình H, xã Phan H nhìn thấy chòi rẫy thanh long của ông Hấp L đang chong điện. Nguyễn Thành H đi vào vườn thanh long đến chòi canh gác quan sát không thấy người nên leo lên gác lửng nhìn thấy ông Hấp L đang ngủ, dưới chiếu có để chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime nên giờ lên lấy bỏ vào túi quần tiếp tục về CL. Khi đến khu vực khu phố Hiệp Ph, Nguyễn Thành H quan sát thấy nhà anh Võ Đức T trên tầng lầu cửa chính đang mở. Nguyễn Thành H trèo lên hàng rào bám vào thanh sắt trèo vào nhà đi vào cửa chính đi xuống cầu thang nhìn vào tấm ván gỗ thấy có 03 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A9 pro màu đen, 01 chiếc điện thoại di động Samsung S9 Plus màu tím, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sky A900 màu xanh đen. H lấy bỏ vào túi quần đi ra theo lối vào đi về lại nhà trọ Nữ H khoảng 3 giờ ngày 21/9/2019. H lấy điện thoại A900 trộm được điện thoại cho bạn tên Nguyễn Trần Kim D xin vào phòng trọ nghỉ. Tại đây, H đưa 03 chiếc điện thoại bỏ vào trong bị nilon nói với D cho gửi sáng mai lấy và lấy điện thoại A900 ra bật wifi ra xem phim. Đến 05 giờ sáng cùng ngày Công an huyện BB phối hợp công an xã Hòa M huyện TP kiểm tra phòng trọ của D thuê tại nhà trọ Nữ H phát hiện Nguyễn Thành H cùng 04 chiếc điện thoại như trên

-Tại bản kết luận định giá số 46/2019/HĐ ĐG-TTHS ngày 10/10/2019:

+01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime, giá 2.690.000đ, tỷ lệ sử dụng còn lại 50%, thành tiền: 1.345.000 đồng(Một triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)

+01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A9 Pro màu đen, giá 11.900.000đ, tỷ lệ sử dụng còn lại 40%, thành tiền: 4.760.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng)

+01 chiếc điện thoại di động Samsung S9 Plus màu tím, giá 22.900.000đ, tỷ lệ sử dụng còn lại 60%, thành tiền: 13.740.000đ(Mười ba triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng)

+01 chiếc điện thoại di động hiệu Sky A900 màu xanh đen, giá 7.000.000đ, tỷ lệ sử dụng còn lại 20%, thành tiền: 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng)

-Tang vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Thành H 01 cái đèn pin màu đỏ đen, 01 cái áo khoác màu đỏ nâu hiệu KYUSA đã chuyển vào kho Chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 20/01/2020; 04(Bốn) chiếc điện thoại sau định giá trả lại cho các bị hại Hấp L và Võ Đức T.

-Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 03/CT –VKS-BB ngày 15/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện BB truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố sau khi phân tích hành vi tính chất phạm tội của bị cáo, giữ nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Thành H theo tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố, áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo H chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng Điều 91; Điều 101, Điều 38, Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ 09-12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Hình phạt bổ sung: không; Về xử lý tang vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: 01 cái đèn pin màu đỏ, đen, 01 cái áo khoác màu đỏ nâu hiệu KYUSA đã chuyển vào kho Chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 20/01/2020 là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy; Về trách nhiệm dân sự: bị hại Hấp L và Võ Đức T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành H bồi thường gì thêm nên không giải quyết..

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành H nhất trí tội danh, điều khoản Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Thành Hiếu.Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51(Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng) Bộ luật hình sự cho bị cáo H mức hình 06 tháng tù.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thành H không ý kiến gì thêm xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người đại diện bị cáo không ý kiến gì

Ý kiến của bị hại Hấp L thống nhất luận tội không ý kiến gì thêm.

Ý kiến tranh luận của Đại diện Viện kiểm sát đối với luật sư bào chữa: Không đồng ý quan điểm của luật sư bào chữa về áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bởi bị cáo có nhân thân đã bị xử lý hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị Tòa án nhân dân huyện TP xử hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên không được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện BB Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện BB trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật. Tại

phiên tòa hôm nay vắng mặt bị hại Võ Đức T nhưng Hội đồng xét xử vắng mặt ông T là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS).

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB công bố bản cáo trạng, bị cáo Nguyễn Thành H đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu và đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại Hấp L và lời khai bị hại Võ Đức T tại các bút lục 55-59 và đơn báo mất tài sản (BL39,51), kết luận định giá tài sản số 46/2019/HĐĐG-TTHS ngày 10/10/2019 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh H 02 lần thực hiện hành vi lén lút đột nhập vào chòi rẫy vườn thanh long chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime, trị giá 1.345.000 đồng của ông Hấp L và vào nhà của anh Võ Đức T chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A9 Pro màu đen, trị giá 4.760.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Samsung S9 Plus màu tím, trị giá 13.740.000đ và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sky A900 màu xanh đen, trị giá 1.400.000 đồng của anh Võ Đức T, mục đích bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Tổng trị giá tài sản 21.245.000 đồng (Hai mươi một triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về nhận thức, tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng và xem thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo lợi dụng sơ hở của các bị hại để tài sản không canh giữ cẩn thận, đã lén lút lấy trộm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và làm cho người dân luôn lo sợ mất tài sản.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành H đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét hình phạt cho bị cáo khi lượng hình được quy định tại Điều 90, 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân bị cáo: Khi thực hiện hành vi phạm tội, tuy bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng bị cáo đã bị Chủ tịch UBND thị trấn CL ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn CL về hành vi “mua bán trái phép chất ma túy” mới chấp hành xong vào ngày 23/01/2019 nhưng không tự rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, khi thực hiện hành vi phạm tội chưa phát hiện, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, chứng tỏ bản thân bị cáo không tự cải tạo được mà cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích hợp để giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm phát triển lành mạnh để trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm tại địa phương hiện nay. Hiện nay bị cáo đang chấp hành án tại bản án số 122/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh BTh nên

cần tổng hợp hình phạt chung cho bị cáo phải chấp hành trong vụ án này được quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng cho bị cáo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và mức án với bị cáo Nguyễn Thành H 06 tháng tù là chưa đủ căn cứ. Bởi bị cáo không thuộc trường hợp phạm tội lần đầu vì đã bị Tòa án nhân dân huyện TP xử về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” và mức án 06 tháng không đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và công tác phòng chống tội phạm hiện nay tại địa phương. Nên cần phải xử bị cáo mức án với một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục giúp bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Đối với lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đại diện hợp pháp của bị cáo xin xử nhẹ cho bị cáo Hội đồng xét xử sẽ xem xét theo quy định tại Chương 12 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ cũng như biện pháp tư pháp đối với bị cáo Nguyễn Thành H là phù hợp nghị nên chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hấp L và Võ Đức T nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành H bồi thường gì thêm Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

[10] Về xử lý vật chứng: + Đối với chiếc 04 chiếc điện thoại của các bị hại, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ 01 cây đèn pin màu đỏ đen, 01 cái áo khoác màu đỏ nâu hiệu KYUSA đã chuyển vào kho Chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 20/01/2020; là công cụ phạm tội không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy là đúng quy định tại điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Thành H **12(Mười hai)** tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09(Chín) tháng tù của bản án số 122/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh BTh. Buộc bị cáo Nguyễn Thành H phải chấp hành hình phạt chung là 21(Hai mươi một) tháng tù. Thời gian chấp hành án của

bản án trước (bản án số 122/2019/HSST ngày 26/11/2019) từ ngày 21/9/2019 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu: 01 cái đèn pin màu đỏ đen, 01 cái áo khoác màu đỏ nâu hiệu KYUSA (đã chuyển vào kho Chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 20/01/2020) tiêu hủy.

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Bị cáo Nguyễn Thành H phải nộp 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện của bị cáo và bị hại Hấp L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại Võ Đức T vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- Bị cáo
- Bị hại
- Người bào chữa
- Người đại diện của bị cáo
- VKS huyện BB;
- THA;
- Lưu H/s VA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Thảo

